



SAMYE

Lễ Tsok Bum Kim Cang Phổ Ba



Ý Nghĩa

Vajrakilaya hay còn gọi là Kim Cang Phổ Ba, là hình tướng phần nộ của Đức Kim Cang Tát Đỏa (Vajrasattva), là bản tôn hiện thân của các hoạt động giác ngộ của tất cả chư Phật và các pháp thực hành được biết đến có năng lực mạnh mẽ để bạt trừ các chướng ngại, tịnh trừ các thế lực thù địch đối với lòng bi mẫn, và tịnh hóa các uế trước tâm linh mà thường thấy tại thời đại này.

Lịch Sử

Tại đất nước Ấn Độ xưa, rất nhiều hành giả đã đạt thành tựu thông qua những bài giảng và thực hành pháp Kim Cang Phổ Ba. Đấng trị minh vương (vidyadhara) Prabhahasti là một trong những vị thầy chính của Đức Liên Hoa Sanh, đã tổng hợp các bài giảng truyền khẩu và các kho tàng của giai đoạn sau của đức Kim Cang Phổ Ba, những kho tàng này đã được khai phá tại khu mộ địa Sitavana. Prabhahasti đã trao truyền toàn bộ giáo Pháp cho đệ tử lỗi lạc nhất của mình là Đức Liên Hoa Sanh. Nhưng mãi đến khi tại Nepal, đức Liên Hoa Sanh mới hiển lộ toàn bộ năng lực của bộ pháp Kim Cang Phổ Ba.

Sự kiện này đã được truyền kể trong các tiểu sử của Đức Liên Hoa Sanh, câu chuyện được bắt đầu khi Mahaguru chú trọng tới sự giác ngộ tối thắng của Đại Thủ Ấn (Mahamudra). Trong lúc tìm kiếm địa điểm nhập thất phù hợp, Mahaguru đã đến Nepal và gặp vị phối ngẫu định mệnh của mình là Belmo Shakyadevi tại khu mộ địa bên dưới bảo tháp Swayambhu. Họ đã cùng nhau đến phía Nam Nepal là khu hang động núi đá thuộc vùng Pharping. Tại đây đức Liên Hoa Sanh lần đầu khai mở mạn đà la của Yangdak Heruka cùng Shakyadevi bên cạnh, và sau đó họ đã cùng nhau nhập thất.

Rất nhanh chóng khi Đức Liên Hoa Sanh bắt đầu thực hành cùng phối ngẫu thì họ đã bị bao vây bởi những con quỷ hung dữ. Những thế lực này đã nhấn chìm toàn bộ đất nước bởi nạn đói, dịch bệnh, và hỗn loạn. Trong ba năm đó, những thế lực này đã làm ngưng những cơn mưa, do vậy những nạn đói, dịch bệnh và sự khổ đau lan tràn nhanh chóng khắp nơi từ Ấn Độ, Nepal, và Tây Tạng, như nạn giết chóc người và súc vật. Đó là những thời gian đầy tuyệt vọng của vùng đất này, và thậm chí lúc này đã có những lời nói rằng thực hành các pháp càng thâm sâu thì càng bị các chướng ngại đe dọa.

Với sự tàn phá lan tràn khắp nơi, Mahaguru đã quyết định thỉnh cầu các biện pháp giải trừ từ các vị đạo sư Ấn Độ của ngài. Ngài cử hai vị đệ tử thân cận người Newar của mình là Jinamitra từ Swayambhu và quý bà Kunla Kunsasi đến Nalanda tại Ấn Độ, để thỉnh các giáo pháp nhằm chống đỡ lại quỷ dữ đã gây ra những chướng ngại. Hai vị đệ tử cuối cùng đã gặp được các đạo sư của Mahaguru, vị trị minh vương Prabhahasti đã ban cho hai sứ giả những bản kinh vô cùng quý giá mà họ đã thỉnh cầu. Các vị đệ tử người Newar nhanh chóng quay

trở về chất đầy mình cùng các bản kinh mật điển và các bản luận giải của pháp Kim Cang Phổ Ba, là bản tôn hiện thân của các hoạt động giác ngộ của tất cả chư Phật. Ngay khi những bản kinh này mới được đưa gần tới vùng đất thì đã có tác dụng ngay lập tức, tịnh trừ ngay và những quỷ thần đã bị quét sạch khỏi vùng đất. Các điều kiện thuận lợi xuất hiện: phối ngẫu tâm linh tiền định, giáo pháp lý tưởng, và vùng đất hoàn hảo được lựa chọn. Và trong ba tuần, Mahaguru và Belmo Shakyadevi đã thực hành tại hang Asura. Cùng với nhau họ đã cầu khẩn đức Kim Cang Phổ Ba, từ đó tịnh trừ các chương ngại để thành tựu Đại Thủ Ấn.

Một cơn mưa các con dao phổ ba (kila) rơi xuống từ trên trời, một số hiện nay có thể nhìn thấy dưới các dạng con dao phổ ba bằng đá màu đen xuất hiện xung quanh các hang động, và sự chứng ngộ đã thành tựu. Các thế lực khủng bố đã đưa dịch bệnh đến vùng đất ngay lập tức chuyển hóa thành những điều kiện thuận lợi: mưa đúng mùa, các vụ mùa bội thu, súc vật đầy đàn, và người dân có sức khỏe tốt. Có câu nói rằng: “khi bạn có khả năng bạt trừ mọi chương ngại, không còn nghi ngờ rằng tất cả thành tựu sẽ đến.” Thật như vậy, đức Liên Hoa Sanh đã chứng ngộ cấp độ cao nhất.

Sau đó, Guru Rinpoche đã gặp vị học giả Vimalamitra đến từ Kashmir tại Yanglesho và vị vua đồng thời là một hành giả người Newar có tên là Shilamanju. Trong một lần mỗi vị đều chứng đạt những dấu hiệu thành tựu khi thực hành Kim Cang Phổ Ba, ba vị đạo sư này đã thảo luận và biên soạn lại toàn bộ pháp Kim Cang Phổ Ba mà họ đã được thọ nhận, chủ yếu từ các vị đạo sư Indrabhuti, Dhanasamskrita, Shri Singha và Prabhahasti. Cả ba vị đạo sư này đã soạn lại và hệ thống hóa bộ pháp Kim Cang Phổ Ba.

Trong bài thỉnh nguyện Barche Lamsel, chúng ta thấy những lời nguyện tán thán tới Guru Rinpoche trong hình tướng là một vị học giả (Pandita) của vùng Yanglesho. Đây chính là Mahaguru trong hình tướng Mawe Senge hay còn gọi là Sư Tử Thuyết - bất khả phân với Đức Văn Thù Sư Lợi (Manjushri), đã thỉnh cầu Ngài thị hiện cùng khả năng đặc biệt tại Yanglesho.

Từ đó, Đức Liên Hoa Sanh đã áp dụng thực hành Kim Cang Phổ Ba để trừ hạ những tinh linh quấy nhiễu và ràng buộc họ bởi những mệnh lệnh của ngài, không những chỉ tại Yanglesho và Asura, nhưng tại khắp các vùng đất tại Nepal, Ấn Độ và Tây Tạng.

Sau khi Đức Liên Hoa Sanh đã đưa đạo Phật phát triển vững chắc tại Tây Tạng, ngài đã truyền pháp Kim Cang Phổ Ba cho Khandro Yeshe Tsogyal và các đệ tử thân cận, là những người sẽ tiếp tục khẩu truyền các bài giảng và chôn giấu chúng như các kho tàng. Sau cùng giáo pháp Kim Cang Phổ Ba đã được truyền đi rộng khắp Tây Tạng, và rất nhiều các hành giả đã chứng đạt thành tựu thông qua thực hành pháp này.

Thực hành Sangtik Phurba thuộc về kho tàng giáo pháp được chôn giấu bởi Đức Liên Hoa Sanh dành cho các đệ tử trong tương lai. Vào thời điểm cuối mùa hè năm 1859, tại nơi nhập thất của Jamgon Kongtrul Rinpoche là một vùng thánh địa của Tsadra Rinchen Drak tại Tây Tạng, Chokgyur Dechen Lingpa đã phát lộ thực hành Sangtik Phurpa là một phần thuộc ba vòng tinh yếu bên trong và bí mật của Kim Cang Tát Đỏa, Yangdak Heruka và Kim Cang Phổ Ba cùng các vật thể kho tàng linh thiêng. Trong số các phát lộ pháp Kim Cang Phổ Ba của Chokgyur Lingpa thì Sangtik Phurba được coi là pháp thực hành Atiyoga cấp độ cao nhất trong các pháp Kim Cang Phổ Ba. Bởi vì đây là một pháp thực hành rất hiệu quả để bạt trừ chướng ngại, nhận được những sự gia trì to lớn, dễ dàng thực hành, và đã trở thành bản tôn gốc cho tất cả những ai theo dòng truyền Chokling Tersar.

Ghi chú:

Câu chuyện về đức Liên Hoa Sanh đạt thành tựu pháp Kim Cang Phổ Ba được trích từ:

- Đức Liên Hoa Sanh. Theo dấu chân ngài: Đức Liên Hoa Sanh tại Nepal. Ed. Lhasey Lotsawa. *Nhà xuất bản Rangjung Yeshe: thành phố Kathmandu, 2019, trang 145-150.*

Các thông tin khác về thực hành pháp Kim Cang Phổ Ba có thể tìm thấy tại đây:

- Chokgyur Lingpa. *Sức mạnh chuyển hóa: thuật giả kim của Tinh yếu Mật Tâm.* Ed. Marchia Schmidt. *Nhà xuất bản Rangjung Yeshe: Leggett, 2017.*